

Bản án số: 03/2019/HNGĐ - PT

Ngày 26 - 9 - 2019

V/v “Tranh chấp chia tài sản chung
sau ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn và ông Hoàng Hữu Khoa.

- Thư ký pH tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia pH tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLPT - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 về “*Tranh chấp Chia tài sản chung sau ly hôn*” do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2019/HNGĐ-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 26/2019/QĐ-PT ngày 16/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H;

Địa chỉ: Tổ 08, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại pH tòa).

2. Bị đơn: Anh Vũ Tân H;

Địa chỉ: Tổ 08, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt tại pH tòa).

3. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau: Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tân H ly hôn năm 2017, trước khi ly hôn anh chị có tài sản chung là một mảnh đất diện tích 84,3 m² đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ, trên đất có một ngôi nhà cấp 4 chưa được cấp quyền sở hữu. Khi ly hôn anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết về phần tài sản nhưng sau khi ly hôn anh chị không thỏa thuận được với nhau về phần tài sản này nên nay chị yêu cầu tòa án giải quyết phần tài sản chung là một mảnh đất diện tích 84,3m²; thửa đất số 63; tờ bản đồ số 02; mục đích sử dụng đất ở đô thị; thời hạn sử dụng đất lâu dài; nguồn gốc sử dụng đất nhà nước giao quyền sử dụng đất theo hợp đồng số 15/2008. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 574930, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận 00028 do UBND thành phố L cấp ngày 25/6/2010 mang tên Hoàng Thị H. Tài sản trên đất là một căn nhà cấp 4 lợp mái tôn lạnh, diện tích 60 m². Diện tích nhà và đất có địa chỉ tại tổ 9 phường L, thành phố L.

Giá nhà và đất chị H xác định là 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng). Trước khi ly hôn anh chị có vay thế chấp mảnh đất này tại ngân hàng SHB, tính từ ngày 01/6/2017 đến ngày 30/10/2018, chị H đã trả cho ngân hàng tổng số tiền 194.041.857đ (Một trăm chín mươi tư triệu không trăm bốn mươi một nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng). Nay chị đề nghị Tòa án chia đôi nhà, đất và số tiền nợ ngân hàng, mỗi người một nửa, vì chị H đã trả hết 194.041.857đ tiền nợ ngân hàng nên chị đề nghị được lấy ngôi nhà và đất, chị sẽ có trách nhiệm trả cho anh H số tiền chênh lệch theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Tân H thường xuyên đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương nên Tòa án không thể giao giấy triệu tập mà Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật. Tại pH tòa, anh Vũ Tân H vắng mặt.

Bản án số 09/2019/HNGĐ-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L đã quyết định:

Căn cứ điều 29; điều 33; điều 38 và điều 59 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H: Xác định khối tài sản chung của chị H, anh H là mảnh đất diện tích 84,3m²; đất ở đô thị đã được cấp

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 574930 mang tên bà Hoàng Thị H. Địa chỉ tại tổ 8, phường L, thành phố L. Giao cho chị H được sở hữu, sử dụng thửa đất trên; Chị H có trách nhiệm trả cho anh Hợi số tiền chênh lệch là 377.979.072đ.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tân H mỗi người phải chịu 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngày 06/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành kháng nghị số 09 - QĐ/KNPT-VKS-DS kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc hủy bản án sơ thẩm với lý do vi phạm tố tụng, giải quyết vụ án không triệt để và tính án phí không đúng.

Tại pH tòa:

Chị Hoàng Thị H có ý kiến đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết chia lại toàn bộ tài sản cho chị và anh Hợi vì theo bản án sơ thẩm, chị không thực hiện được quyền về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên kháng nghị và phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hủy bản án sơ thẩm số 09/2019/HNGĐ-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai, chuyển hồ sơ cho tòa án nhân dân thành phố L giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại pH tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại pH tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tân H chung sống với nhau như vợ chồng, năm 2017 anh chị xin ly hôn và Tòa án nhân dân thành phố L đã xử không công nhận anh chị là vợ chồng. Trong thời kỳ chung sống anh chị có tạo dựng được khối tài sản chung là một thửa đất ở đô thị có diện tích 84,3m² đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ và một ngôi nhà cấp 4 (Xây dựng trên thửa đất) chưa được cấp quyền sở hữu. Do khi ly hôn anh chị không yêu cầu giải quyết về phần tài sản

chung nên nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản chung là nhà và đất theo quy định.

Trước khi ly hôn chị H và anh Hợi có thể chấp mảnh đất này tại ngân hàng SHB để vay tiền, số tiền chị H đã trả nợ ngân hàng là 194.041.857đ (Một trăm chín mươi tư triệu không trăm bốn mươi một nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng) vì vậy, chị đề nghị Tòa án chia đôi tài sản nhà đất và số nợ ngân hàng, mỗi người một nửa, do chị H đã trả hết số nợ ngân hàng nên chị đề nghị được sở hữu nhà và đất, chị sẽ trả số tiền chênh lệch cho anh Hợi theo quy định.

Bản án số 09/2019/HNGĐ-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L xét xử xác định tài sản chung của anh Hợi, chị H là thửa đất diện tích 84,3m² đất ở đô thị, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 574930 mang tên bà Hoàng Thị H. Địa chỉ tại tổ 8, phường L, thành phố L và giao cho chị H được quyền sử dụng. Chị H có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch về tài sản là 377.979.072 đồng. Về án phí chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tân H mỗi người phải chịu 23.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Khi khởi kiện, chị Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố L chia tài sản chung của chị và anh Vũ Tân H là 01 thửa đất ở đô thị, diện tích 84,3m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên thửa đất có 01 ngôi nhà cấp IV. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ, do anh Hợi không có mặt tại địa phương nên chị H chỉ yêu cầu chia tài sản là thửa đất (Rút yêu cầu chia nhà). Tòa án cấp sơ thẩm đã trung cầu định giá tài sản. Tuy nhiên Tòa án chỉ tiến hành định giá giá trị thửa đất mà không định giá ngôi nhà của các đương sự. Khi xét xử cấp sơ thẩm xác định tài sản chung của chị H và anh Hợi là thửa đất và đã xử giao thửa đất trên cho chị H sử dụng.

Tòa án cấp sơ thẩm có những vi phạm nghiêm trọng trong việc giải quyết vụ án như sau:

Thứ nhất: Đương sự rút yêu cầu nhưng cấp sơ thẩm không đình chỉ phần đương sự rút yêu cầu là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 244 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thứ hai: Về nội dung, bản án sơ thẩm xác định khối tài sản chung của chị H, anh Hợi có trong thời gian chung sống với nhau chỉ là thửa đất ở đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Thị H là không đúng. Theo yêu cầu khởi kiện và thẩm định của Tòa án, tài sản chung của chị H, anh Hợi có trong thời kỳ chung sống với nhau bao gồm nhà và đất. (Nhà là tài sản gắn liền với đất). Khi tiến hành định giá, Cấp sơ thẩm chỉ định giá thửa đất mà không định giá ngôi nhà

của anh Hợi, chị H có giá trị bao nhiêu để chia với lý do chị H chỉ yêu cầu chia thừa đất mà không yêu cầu chia ngôi nhà. Khi xét xử, HĐXX chỉ xem xét và giao cho chị H được sử dụng toàn bộ thừa đất trên, chị H có trách nhiệm trả tiền chênh lệch cho anh Hợi mà không chia ngôi nhà là tài sản gắn liền với đất là chưa giải quyết triệt để vụ án. Cấp sơ thẩm giao cho chị H được quyền sử dụng toàn bộ thừa đất trong khi anh Hợi là người đang trực tiếp quản lý nhà, tài sản trên đất. Việc tuyên như vậy sẽ dẫn đến không thể thi hành án được.

- Về tính án phí sơ thẩm: Bản án sơ thẩm buộc chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tân H mỗi người phải chịu 23.000.000 đồng là không đúng. Số tiền án phí trên là Cấp sơ thẩm đã buộc các đương sự phải chịu cả tiền án phí đối với phần tài sản đã trả nợ cho ngân hàng. Trong vụ án này, sau khi trừ hết khoản nợ ngân hàng, anh Hợi, chị H mỗi người chỉ được hưởng số tài sản trị giá là 377.979.072 đồng vì vậy chị H, anh Hợi mỗi người chỉ phải chịu án phí theo quy định là $377.979.072 \text{ đồng} \times 5\% = 18.898.953 \text{ đồng}$.

Từ những phân tích trên xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Hủy bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2019/HNGĐ-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố L giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND Tp.Lào Cai;
- Chi cục THADS Tp.Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu TA, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Vũ Minh Quán

